

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN Q
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Q, ngày 20 tháng 8 năm 2018

Số: 122/2018/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc Hôn nhân gia đình thụ lý số 137/2018/TLST-HNGĐ ngày 31/7/2018 về việc Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn. Giữa:

Người yêu cầu: Anh **Kiều Văn V**, sinh năm 1982

ĐKKHKT và nơi ở: Đội 3, thôn Đ, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội

Người yêu cầu: Chị **Hoàng Thị Thu H**, sinh năm 1992

ĐKKHKT : Đội 3, thôn Đ, xã Đ, huyện Q, Thành phố Hà Nội

Hiện trú tại: Thôn Đ, xã T, huyện T, Tỉnh Vĩnh Phúc

Căn cứ các Điều 29, Điều 35, Điều 149, Điều 397; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 107, Điều 110, Điều 112 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Kiều Văn V và chị Hoàng Thị Thu H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Anh V, chị H có 01 con chung là cháu Kiều Hoàng M, sinh ngày 27/9/2015. Hai bên thỏa thuận giao chị Hiền tiếp tục trông nom, chăm sóc, giáo dục, nuôi dưỡng cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc có quyết định thay đổi khác.

Anh V có quyền, nghĩa vụ đi lại, thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

2.2.Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự nguyện thỏa thuận anh V cấp dưỡng mức 2.000.000 đồng/01 tháng cấp mỗi tháng 1 lần kể từ tháng 8/2018 đến khi cháu M trưởng thành đủ 18 tuổi hoặc đến khi có quyết định khác.

2.3.Về tài sản chung, công sức, nợ chung: Không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về lệ phí: Anh V tự nguyện nộp toàn bộ lệ phí sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010507 ngày 31/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Q, thành phố Hà Nội.

3.Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục THADS huyện Q;
- UBND xã Đ, huyện Q;
- UBND xã T, huyện T,
Tỉnh Vĩnh Phúc;
- Lưu: hồ sơ.

THẨM PHÁN

Kiều Văn Thành